**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Kết quả công tác năm 2016 và**

**Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 ngành Nội vụ**

**Phần I: KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2016**

**I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC**

**1. Về tổ chức bộ máy và biên chế**

Triển khai Luật tổ chức chính phủ, Bộ và ngành Nội vụ đã tập trung phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện. Đã giúp Chính phủ, BCS đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị thông qua Đề án cơ cấu tổ chức Chính phủ khóa XIV; trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; về cơ quan thuộc Chính phủ; về Văn phòng HĐND cấp tỉnh. Đồng thời đã thẩm định 12 dự thảo Nghị định của các bộ, cơ quan ngang bộ cụ thể; tập trung xây dựng các Nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; sửa đổi một số quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập...

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Bộ và ngành Nội vụ đã tiếp tục thực hiện việc quản lý và kiểm soát biên chế chặt chẽ, tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39 của Bộ Chính trị. Đã trình Thủ tướng phê duyệt tổng biên chế công chức năm 2017 với số kế hoạch giảm 1,5% so với kế hoạch năm 2016. Căn cứ Quyết định số 1998 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã Quyết định giao biên chế các Bộ, ngành và địa phương 2017 trước ngày 20/11/2016 để các địa phương kịp báo cáo kỳ họp HĐND. Tính đến ngày 15/12/2016, có 49 lượt Bộ, ngành và 149 lượt địa phương đề nghị thẩm tra các phương án tinh giản biên chế năm 2015, 2016 và 2017, với tổng số tinh giản biên chế là 21.247 người.

**2. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

Đã trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều Nghị định, Quyết định, Chỉ thị để nâng cao chất lượng quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong họat động công vụ; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số... Tiếp tục hoàn thiện, trình Chính phủ các dự thảo Nghị định quy định về áp dụng luật cán bộ, công chức đối với cán bộ; trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ; Sửa đổi chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước; Sửa đổi các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; Quy định về chức danh “hàm”; ủy quyền cho một số bộ, ngành và địa phương tổ chức các kỳ thi nâng ngạch; hướng dẫn tổ chức thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức...

Đã hoàn thành việc thẩm định và phê duyệt danh mục vị trí việc làm của 63 tỉnh, thành phố và các bộ, ngành Trung ương, ban hành 86 tiêu chuẩn ngạch công chức và 133 tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tạo cơ sở để nghiên cứu đổi mới cơ chế quản lý công chức, viên chức. Trình Ban Bí thư cho ý kiến để thực hiện Đề án đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo cấp vụ, cấp sở, cấp phòng; hoàn thiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; đã tổ chức thí điểm chuyển giao máy chủ, phần mềm và tập huấn sử dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tại 18 tỉnh, thành phố và 02 bộ, ngành.

Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ ở các bộ ngành và Sở Nội vụ ở các địa phương đã thực hiện tốt công tác tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

**3. Về chính sách tiền lương**

Bộ Nội vụ đã giúp Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1206 về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Đại biểu HĐND; trình Chính phủ ban hành các Nghị định liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung chế độ tiền lương. Dự thảo Nghị định điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1.210.000đ/tháng lên 1.300.000đ/tháng để thực hiện từ ngày 01/7/2017 (đã gửi lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức). Tập trung nghiên cứu các nội dung của Đề án cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công trình Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII. Năm 2016 Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ, Sở Nội vụ đã thực hiện đúng quy định việc nâng lương đối với cán bộ, công chức, viên chức.

**4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016 đạt được nhiều kết quả tốt. Đã tổ chức Hội nghị Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định 1374 của Thủ tướng phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015; triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức 2016-2025. Tổ chức bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài đảm bảo đúng quy định và hiệu quả.

Ngành Nội vụ đã tham gia thực hiện các nhiệm vụ được Thủ tướng giao liên quan đến Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020; về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; về tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014-2020.

Các cơ sở đào tạo bồi dưỡng của Bộ Nội vụ đã phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Các Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ, Sở Nội vụ ở các Bộ, ngành, địa phương đã thực hiện tốt quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

**5. Về tổ chức chính quyền địa phương**

Bộ và ngành Nội vụ đã tham gia giúp Chính phủ và cùng Chính quyền địa phương các cấp tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

Triển khai Luật tổ chức chính quyền địa phương, Bộ Nội vụ đã giúp Chính phủ trình Ủy ban TVQH ban hành các Nghị quyết quy định về hướng dẫn xác định cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; về tiêu chuẩn và phân loại đơn vị hành chính; quy trình hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021... Trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định số lượng Phó Chủ tịch UBND và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, ... thành viên UBND. Bộ và ngành Nội vụ đã thẩm định, trình các cấp có thẩm quyền phê chuẩn việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên UBND các cấp; thẩm định, báo cáo Thủ tướng quyết định nhân sự là Phó Chủ tịch UBND trước khi họp HĐND. Đã xây dựng và trình Bộ Chính trị về Đề án "Một số vấn đề về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và chính sách đối với cán bộ xã, phường, thị trấn"; tiếp tục thực hiện Dự án về địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính; giải quyết địa giới hành chính.

Các Sở Nội vụ đã giúp Chủ tịch UBND cấp tỉnh hướng dẫn, quản lý phân loại đơn vị hành chính các cấp và hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của thôn, tổ dân phố theo quy định.

**6. Về cải cách hành chính**

Là cơ quan thường trực BCĐ CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 225 phê duyệt kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020; tập trung triển khai các nhiệm vụ: Chính phủ điện tử, cải cách chế độ công vụ, công chức; cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; tổ chức Hội nghị trực tuyến Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011 – 2015, triển khai nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2016-2020; Công bố Chỉ số CCHC năm 2015; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội CCB Việt Nam tổ chức công bố Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính năm 2015.

Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành một số Nghị quyết quan trọng nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp sáng tạo. Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các báo đài khác đã thực hiện nhiều tin, bài, phóng sự chuyên đề về kết quả nổi bật và phản ánh các tồn tại, hạn chế cần rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP. Ban Chỉ đạo đã tổ chức nhiều đoàn kiểm tra CCHC tại các bộ và địa phương. Trong đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình - Trưởng Ban Chỉ đạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo đã trực tiếp đi kiểm tra tại Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, Quảng Ninh, tp Hồ Chí Minh, Quảng Ngãi.

**II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO**

Bộ Nội vụ đã phối hợp trình Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV thông qua Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Đã trình Bộ Chính trị báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa IX về công tác tôn giáo và Đề án “Chính sách tổng thể về tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta”. Công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo, thực hiện thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực tôn giáo, kế hoạch công tác đối với đạo Tin lành giai đoạn 2016-2020, thành lập Ban đại diện Giáo hội các Thánh hữu ngày sau của Chúa Giê su Ki tô Việt nam,.... đã được Bộ và ngành Nội vụ thực hiện và quản lý có hiệu quả.

Trong năm, cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo các cấp đã làm tốt công tác hướng dẫn bầu nhân sự lãnh đạo, sửa đổi Hiến chương, Điều lệ của tổ chức tôn giáo theo đúng đường hướng hành đạo, gắn bó với dân tộc và đúng quy định của pháp luật.

Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ các địa phương đã tăng cường nắm tình hình, phát hiện và phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý các vi phạm pháp luật như mua, bán, chuyển nhượng đất đai trái pháp luật để mở rộng cơ sở thờ tự tôn giáo; việc thuyên chuyển, bổ nhiệm, phong chức, phong phẩm chức sắc, chức việc, nhà tu hành; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tôn giáo hoạt động tuân thủ pháp luật.

**III.** **LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Đã trình Thủ tướng ban hành Chỉ thị số 18 về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 – 2020; hoàn thiện hệ thống các văn bản quy định chi tiết của pháp luật về Thi đua, Khen thưởng.

Đã ban hành các kế hoạch, hướng dẫn thi đua, khen thưởng như: Hướng dẫn số 82/HD-BTĐKT về thi đua, khen thưởng trong tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; Kế hoạch số 1878 thực hiện Chỉ thị số 18 của Thủ tướng về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 theo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; Hướng dẫn tổ chức biểu dương, khen thưởng trong thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”.

Thực hiện kịp thời công tác khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Nhà nước, của các bộ, ngành, địa phương; khen thưởng thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; thực hiện Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh”. Tập trung giải quyết khen thưởng thành tích kháng chiến cho các gia đình liệt sỹ; phong tặng, truy tặng Danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

**IV**. **LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN THƯ, LƯU TRỮ**

Trình Thủ tướng ban hành, phê duyệt Đề án “Bảo quản và phát huy giá trị tài liệu Mộc bản triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới” giai đoạn 2016 – 2025; Đề án “Bảo quản và phát huy giá trị Châu bản triều Nguyễn – Di sản tư liệu thế giới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương” và thực hiện. Xây dựng Đề án “Phân định chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về lưu trữ ở Việt Nam”. Thực hiện Kế hoạch tiếp nhận tài liệu, tư liệu liên quan đến chủ quyền biển đảo của Việt Nam.Tổ chức thành công các hội nghị tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật và các chế độ chính sách về văn thư, lưu trữ, đồng thời tăng cường kiểm tra việc thực hiện các chế độ, quy định về công tác văn thư, lưu trữ.

Sở Nội vụ các địa phương tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án xây dựng kho lưu trữ chuyên dụng theo quy định; Vụ/Ban Tổ chức cán bộ các Bộ, ngành và Sở Nội vụ các địa phương đã tổ chức quản lý, thu thập hồ sơ, tài liệu lưu trữ bảo đảm an toàn, đúng quy định.

**V.** **CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỘI, CÔNG TÁC THANH NIÊN, CÔNG TÁC CÁN BỘ NỮ VÀ CÁC NHIỆM VỤ KHÁC**

**1. Công tác quản lý hội và tổ chức phi chính phủ**

Tích cực và nghiêm túc hoàn thiện dự án Luật về hội theo đúng chủ trương của Đảng và quy định của Hiến pháp. Tiếp tục trình Chính phủ dự thảo NĐ sửa đổi, bổ sung NĐ 45 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. Việc cấp phép thành lập hội, quỹ; thống nhất tổ chức đại hội và công nhận điều lệ hội, quỹ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Công tác kiểm tra tổ chức, hoạt động của hội, quỹ được tiến hành thường xuyên. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hội, tổ chức phi chính phủ, giúp các hội hoạt động đúng hướng, đúng luật, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**2. Công tác quản lý nhà nước về thanh niên**

Đã trình Thủ tướng ban hành Quyết định số 158 về Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam; Chỉ thị 06 về tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến hết năm 2020; xây dựng các Nghị định về: chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975... Tiếp tục thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch xã; Đề án 500 trí thức trẻ có trình độ đại học tình nguyện xây dựng nông thôn, miền núi. Sửa đổi Luật thanh niên.

**3. Về công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới, công tác dân vận, dân chủ**

Trình Chính phủ ban hành Nghị định 157 sửa đổi, bổ sung Nghị định 150 quy định thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh. Trình Thủ tướng ban hành Chỉ thị số 16 về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020; tổng kết Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; nghiên cứu Đề án “Kiện toàn tổ chức các đơn vị và đội ngũ làm công tác dự báo, chế độ tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo"; cập nhật dữ liệu về CBCCVC nữ giữ chức vụ lãnh đạo quản lý cuối nhiệm kỳ 2011-2016. Ban hành Thông tư 01 hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

**4. Về công tác thanh tra, kiểm tra**

Bộ và ngành Nội vụ đã tích cực tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, tập trung vào các nội dung: Quản lý, sử dụng biên chế công chức; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; ký hợp đồng lao động thực hiện công tác chuyên môn trong các cơ quan, đơn vị; tuyển dụng công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; số lượng cấp phó; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ; tôn giáo. Qua thanh tra, kiểm tra, Bộ và ngành Nội vụ đã phát hiện những thiếu sót, sai phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện các giải pháp để khắc phục.

**5. Về công tác pháp chế, thông tin đối ngoại, nghiên cứu khoa học, trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri và thông tin báo chí...**

Công tác pháp chế được tăng cường, chất lượng văn bản được nâng cao; việc kiểm tra, rà soát, hợp nhất, pháp điển hệ thống văn bản QPPL, kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên. Các hoạt động đối ngoại trong các lĩnh vực Nội vụ có nhiều bước phát triển tốt, đáp ứng kịp thời các yêu cầu của ngành Nội vụ, đảm bảo các quy định về đối ngoại, an ninh, tài chính.

Công tác trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị, phản ánh của cử tri được thực hiện nghiêm túc, kịp thời và bảo đảm chất lượng.

Hoạt động khoa học, công nghệ được triển khai tốt, từng bước nâng cao chất lượng, các kết quả nghiên cứu đề tài khoa học các đề án, dự án đã phục vụ tốt cho việc xây dựng các chính sách thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tiếp tục hoàn thiện Hệ thống ngân hàng đề thi tuyển công chức.

Ngành Nội vụ đã tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành; áp dụng các công cụ, phương pháp quản lý tiên tiến, hiện đại nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Đã tổ chức thực hiện tốt Quy chế phát ngôn. Các cơ quan báo chí của Bộ, ngành Nội vụ luôn tuyên truyền đúng định hướng, có hiệu quả.

**VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Bộ, ngành Nội vụ luôn bám sát định hướng, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND cấp tỉnh để chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Công tác xây dựng thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ được tập trung chỉ đạo quyết liệt, bảo đảm tiến độ và chất lượng. Đã làm tốt nhiệm vụ giúp Chính phủ và HĐ bầu cử quốc gia, UB bầu cử ở các địa phương tổ chức thành công bầu cử ĐBQH khóa XIV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

Việc triển khai Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Việc phân cấp trung ương- địa phương tiếp tục được đẩy mạnh, kết hợp với ủy quyền và phân công; quản lý biên chế và giao biên chế năm sau được giao sớm để các Bộ, ngành và địa phương chủ động phân bổ và thực hiện; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tiếp tục được đẩy mạnh trong các đơn vị sự nghiệp. Công tác CCHC được tiến hành đồng bộ và có những chuyển biến tích cực; công tác chỉ đạo, điều hành CCHC được triển khai mạnh mẽ, quyết liệt từ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành đến các địa phương; việc cải cách thể chế có chuyển biến tích cực, đã cơ bản hoàn thành việc ban hành các nghị định quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đã thúc đẩy tiến trình xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công ở các lĩnh vực trọng tâm như thuế, hải quan, đăng ký doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; Cơ chế một cửa tiếp tục được duy trì, mở rộng, nâng cao chất lượng.

Đã hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm của cải cách chế độ công vụ, công chức; vị trí việc làm và hệ thống tiêu chuẩn chức danh cơ bản đã hoàn thành; chế độ đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm tiếp tục hoàn thiện cùng với đổi mới phương thức tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; có quy định cụ thể về chính sách thu hút, phát hiện, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ;...

Cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách khác đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được quan tâm theo lộ trình và điều kiện của đất nước. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng được chú trọng theo hướng nâng cao chất lượng, gắn với biên soạn chương trình, tài liệu. Các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài được tổ chức hiệu quả, chất lượng, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả thực thi công vụ và hội nhập quốc tế cho cán bộ, công chức.

Công tác Thi đua khen thưởng có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020. Luật tín ngưỡng tôn giáo đã được Quốc hội thông qua, Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân ngày càng được thực hiện và đảm bảo tốt hơn.

Lĩnh vực văn thư, lưu trữ cơ bản đạt được kết quả tốt: Bảo quản an toàn và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia; Quản lý nhà nước về hội và tổ chức phi chính phủ được thực hiện chặt chẽ hiệu quả, bảo đảm công dân thực hiện quyền lập hội thuận lợi; Tổ chức, bộ máy làm công tác thanh niên được kiện toàn, đảm bảo yêu cầu quản lý nhà nước; công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới, công tác dân vận, dân chủtiếp tục phát huy hiệu lực, hiệu quả. Việc trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND và kiến nghị của cử tri được thực hiện nghiêm túc, theo quy định.

Bộ và ngành Nội vụ đã chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan; từng bước phấn đấu theo hướng “Chính phủ điện tử”, “Chính quyền điện tử”. Mạng lưới kết nối thông tin giữa các cơ quan đang ngày càng mở rộng, hình thành cơ sở dữ liệu chung trong nhiều lĩnh vực quản lý.

**Một số tồn tại, hạn chế**

Việc xây dựng và ban hành một số văn bản, đề án còn chậm tiến độ, chất lượng chưa cao, phải xin lùi. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo CCHC chưa thực sự quyết liệt, việc quán triệt, tuyên truyền và chỉ đạo tổ chức thực hiện, bố trí nguồn lực cho CCHC còn hạn chế.

Tổ chức bộ máy một số cơ quan nhà nước chưa tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước còn chậm, chưa phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân và phát triển nền KTTT định hướng XHCN. Bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước còn cồng kềnh, phức tạp, thiếu ổn định.

Việc thực hiện tinh giản biên chế chưa theo đúng mục tiêu, trình tự quy định; việc giải quyết tinh giản biên chế mới chỉ dừng ở việc giải quyết theo nguyện vọng cá nhân, chưa thể hiện trách nhiệm của người đứng đầu và căn cứ vào đánh giá phân lọai công chức, viên chức.

Còn tình trạng công chức khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức và người dân chưa tận tụy, còn thiếu trách nhiệm, có lúc, có nơi còn nhũng nhiễu, tiêu cực. Công tác kiểm tra, thanh tra công vụ và xử lý vi phạm pháp luật chưa nghiêm túc, còn hình thức, chiếu lệ. Kỷ luật hành chính chưa được chấp hành một cách nghiêm túc, kỷ cương hành chính vẫn còn lỏng lẻo; còn tình trạng tuỳ tiện, vô nguyên tắc trong giải quyết công việc ở các cơ quan hành chính.

Chưa tiến hành tổng kết Đề án tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức để có đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất phương hướng nhiệm vụ mới phải làm tiếp theo, do đó cải cách công vụ, công chức có xu hướng bị trùng lại. Công tác thanh tra chưa kịp thời phát hiện những hạn chế của cơ chế, chính sách để đề nghị sửa đổi, chưa tiến hành thanh tra đối với những lĩnh vực khác như đào tạo, bồi dưỡng, quản lý hội, tổ chức phi chính phủ, cải cách hành chính. Việc xây dựng Kho lưu trữ chuyên dụng cấp tỉnh còn gặp nhiều khó khăn; hoạt động quản lý nhà nước về hội, quỹ ở địa phương cần được tăng cường hơn nữa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành Nội vụ còn hạn chế.

**Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017**

**I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

**1.** Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện mô hình tổ chức Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và định hướng phát triển đất nước trong tương lai. Trong thời gian tới, Bộ Nội vụ thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng, chống quan liêu, tham nhũng; thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ. Qua đó, xây dựng Bộ, ngành Nội vụ trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

**2.** Tập trung triển khai công tác CCHC theo hướng Chính phủ hành động, liêm chính, kiến tạo và phát triển; để người dân hài lòng đối với việc phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

**3.** Khẩn trương thẩm định các dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các Tổng cục và tổ chức tương đương. Quán triệt chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ không đưa các quy định về tổ chức, biên chế, chế độ chính sách vào các luật không phải chuyên ngành tổ chức nhà nước. Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 39 của Bộ Chính trị và Quyết định 2218 của Thủ tướng về tinh giản biên chế, tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn và kiểm soát chặt số lượng cấp phó, biên chế trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

**4.** Tổng kết, đánh giá, đề xuất nội dung sửa đổi bổ sung Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức. Tổng kết đánh giá kết quả cải cách chế độ công vụ, công chức theo Quyết định số 1557 của TTg để đề xuất Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ các giải pháp, nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trong thời gian tới. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức và trong hoạt động công vụ. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng Đề án cải cách tiền lương để báo cáo các cấp có thẩm quyền theo Chương trình làm việc toàn khóa XII của Đảng.

**5.** Triển khai thực hiện Đề án ‘‘Một số vấn đề về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và chính sách đối với cán bộ xã, phường, thị trấn’’ sau khi được Bộ Chính trị thông qua; quản lý chặt chẽ việc điều chỉnh, thành lập mới và phân loại đơn vị hành chính các cấp theo Nghị quyết của UBTVQH; tham mưu giải quyết dứt điểm các vấn đề liên quan đến địa giới hành chính cấp tỉnh.

**6.** Tập trung phối hợp, hoàn thiện dự án Luật về hội trình Quốc hội khóa XIV và xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành. Bám sát việc trình dự thảo Nghị định sửa đổi một số điểm của Nghị định số 45 về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

**7.** Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 18 Thủ tướng về kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 – 2020. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng; bảo đảm tính đồng nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và đơn giản hóa thủ tục khen thưởng.

**8.** Hướng dẫn thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và triển khai Đề án “Chính sách tổng thể về tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta”; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo tham gia tuyên truyền, vận động, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, phát triển kinh tế, xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tiếp tục tổ chức các hoạt động đối ngoại tôn giáo; bảo đảm an ninh trong tôn giáo.

**9.** Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác văn thư lưu trữ. Thực hiện nhiệm vụ lưu trữ thông tin số trong các cơ quan nhà nước; tiếp tục tổ chức thực hiện lập bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia; thực hiện sưu tầm tài liệu lưu trữ quý, hiếm của Việt Nam và về Việt Nam; triển khai Quy hoạch ngành Văn thư Lưu trữ đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030.

**10.** Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung sửa đổi, bổ sung các chương trình bồi dưỡng gắn với đánh giá chất lượng các chương trình hiện hành. Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng. Tăng cường kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

**11.** Tiếp tục triển khai Dự án Luật thanh niên (sửa đổi); tổ chức Sơ kết Nghị định 12 về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong; tổ chức tổng kết Dự án 600 Phó Chủ tịch xã; tiếp tục thực hiện Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện và Đề án bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ, công chức trẻ cấp xã.

**12.** Triển khai nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tiến hành Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị định 56 quy định trách nhiệm của bộ, ngành, UBND các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ tham gia quản lý nhà nước; triển khai Chỉ thị số 16 của Thủ tướng về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

**13.** Tích cực, chủ động và kịp thời thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất theo yêu cầu quản lý. Tập trung thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực đang được Đảng, Nhà nước và dư luận xã hội quan tâm; kịp thời phát hiện và đề xuất những giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế.

**14.** Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản lý nhà nước; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Ngành; đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, hợp tác quốc tế, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm về cải cách hành chính, cải cách công chức, công vụ, tổ chức cán bộ…đối với các nước có nền hành chính tiên tiến trong khu vực và thế giới.

**II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1.** Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng một cách toàn diện, đồng bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy Đảng và nâng cao chất lượng đảng viên trong Bộ và toàn Ngành nội vụ, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể. Thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân theo đúng Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, gắn với kiểm điểm, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

**2.** Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành Nội vụ cần tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) cũng như các Chỉ thị 07, 26, 27 của Thủ tướng về phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng; về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là Quy định số 55 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

**3.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong toàn Ngành khẩn trương tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và của Ngành, bảo đảm chất lượng và bao quát tất cả các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, trong đó cần chú trọng một số trọng tâm; trên cơ sở đó, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ, kết quả công việc.

**4.** Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong ngành tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới phương pháp lãnh đạo, điều hành; tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị trong ngành; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo ngành Nội vụ; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, triển khai hiệu quả Nghị quyết số 36a về Chính phủ điện tử; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, tiết kiệm chi phí hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở.

**5.** Mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Nội vụ cần nâng cao tinh thần tự học tập, trau dồi, nâng cao kiến thức, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn, văn hóa công vụ,... để nâng cao chất lượng công tác tham mưu, hoạch định chính sách, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước giai đoạn mới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế.

**6.** Các cơ quan báo chí, thông tin của ngành bám sát các chủ trương, chính sách, sự kiện và các nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Nội vụ để tuyên truyền, định hướng dư luận, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung. Các tổ chức đoàn thể trong ngành tổ chức các hoạt động để động viên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**7.** Sử dụng cơ chế thuê, đặt hàng chuyên gia, nhà khoa học, cộng tác viên trong việc xây dựng các văn bản, dự án, đề án được giao, bảo đảm đúng quy định về tài chính.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt Kết quả công tác năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 của ngành Nội vụ./.